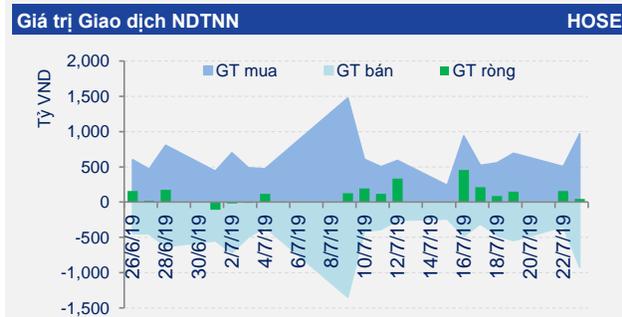
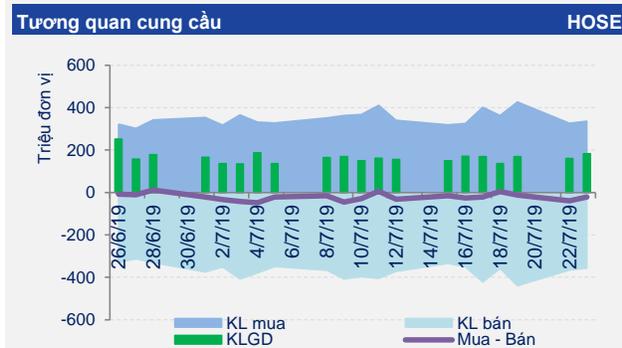


MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 23/7/2019

Thống kê thị trường	HOSE	HNX
Index	989.46	106.71
% Thay đổi	↑ 0.76%	↓ -0.05%
KLGD (CP)	182,614,475	28,435,612
GTGD (tỷ đồng)	4,473.73	416.42
Tổng cung (CP)	356,983,140	55,624,000
Tổng cầu (CP)	336,060,310	48,932,900

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
KL bán (CP)	21,170,933	2,347,270
KL mua (CP)	18,079,163	421,502
GTmua (tỷ đồng)	969.22	6.89
GT bán (tỷ đồng)	924.67	39.31
GT ròng (tỷ đồng)	44.54	(32.42)



Ngành Cấp 1	% thay đổi	P/E	P/B	%GTGD
Công nghệ Thông tin	↑ 0.89%	12.1	2.1	1.5%
Công nghiệp	↑ 0.63%	15.3	3.2	23.9%
Dầu khí	↓ -0.03%	20.7	2.5	5.4%
Dịch vụ Tiêu dùng	↑ 0.97%	17.8	4.5	10.9%
Dược phẩm và Y tế	↑ 0.08%	13.2	2.6	0.5%
Hàng Tiêu dùng	↑ 0.07%	19.5	6.1	16.2%
Ngân hàng	↓ -0.12%	11.6	2.3	14.3%
Nguyên vật liệu	↑ 2.53%	12.7	2.7	12.6%
Tài chính	↑ 1.57%	23.9	4.9	12.8%
Tiền ịch Cộng đồng	↑ 1.07%	15.6	3.2	1.9%
VN - Index	↑ 0.76%	16.8	4.3	115.7%
HNX - Index	↓ -0.05%	9.5	1.7	-15.7%

ĐIỂM NHẤN THỊ TRƯỜNG

Thị trường tăng điểm khá tốt trong phiên hôm nay nhờ lực kéo của nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn và thanh khoản cũng ở mức khá tốt. Cụ thể, kết thúc phiên giao dịch, VN-Index tăng 7,42 điểm (+0,76%) lên 989,46 điểm; HNX-Index giảm 0,05 điểm (-0,05%) xuống 106,71 điểm. Thanh khoản xấp xỉ so với phiên trước đó và cao hơn mức trung bình 20 phiên với giá trị giao dịch đạt 5.117 tỷ đồng tương ứng với khối lượng giao dịch đạt 213 triệu cổ phiếu, trong đó giao dịch thỏa thuận chiếm 1.649 tỷ đồng. Độ rộng thị trường là tích cực với 277 mã tăng, 103 mã tham chiếu, 247 mã giảm. Thị trường giảm nhẹ vào đầu phiên nhưng ngay sau đó đã bật lên tốt nhờ lực cầu gia tăng tốt ở nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn. Nhóm cổ phiếu trụ cột mà tiêu biểu là nhóm Vin tăng giá, có thể đến như VIC (+2,8%), VHM (+1,4%), GAS (+1,5%), HPG (+4,6%), VRE (+1,6%), HVN (+1,7%), NVL (+1,2%), MSN (+0,5%), CTG (+0,2%)... giúp chỉ số VN-Index dần tiệm cận ngưỡng 990 điểm. Ở chiều ngược lại, vẫn còn một số mã giảm như BID (-1,4%), BVH (-1,9%), VCB (-0,1%), VNM (-0,1%), PPC (-1,1%), KDH (-0,9%)... Trên sàn HNX, các trụ cột như ACB (-0,6%), HHC (-6%), CEO (-3,7%), OCH (-3,3%), VCG (-0,4%)... giảm khiến chỉ số HNX-Index có phiên giảm nhẹ thứ hai liên tiếp.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Thị trường bứt phá khá tốt trong phiên hôm nay, qua đó tiếp cận gần với vùng kháng cự mạnh trong khoảng 990-1.000 điểm (đỉnh tháng 4,5/2019) trên VN-Index. Thanh khoản khớp lệnh tuy vẫn cao hơn mức trung bình 20 phiên nhưng chỉ xấp xỉ phiên trước đó. Khối ngoại cũng có sự thận trọng hơn khi chỉ mua ròng nhẹ trong phiên hôm nay. Tâm lý thị trường đã cho thấy sự cải thiện trong thời gian gần đây sau khi VN-Index bứt phá được ngưỡng 970 điểm. Tuy nhiên, với việc dòng tiền vẫn chưa có sự lan tỏa tốt trên toàn thị trường cộng với tư duy chốt lời T+3 của nhà đầu tư hiện tại thì nhịp tăng này sẽ khó có thể duy trì lâu. Dự kiến sẽ có sự rung lắc mạnh nếu chỉ số tiến vào vùng 990.1-000 điểm trong các phiên tiếp theo do áp lực chốt lời ngắn hạn của nhà đầu tư. Trên thị trường phái sinh, hợp đồng tương lai VN30 tháng 8 vẫn duy trì mức basis âm nhẹ -2,26 điểm cho thấy sự thận trọng nhất định trên thị trường. Dự báo, trong phiên giao dịch tiếp theo 24/7, VN-Index có thể sẽ tiến vùng kháng cự mạnh trong khoảng 990-1.000 điểm (đỉnh tháng 4,5/2019). Chúng tôi khuyến nghị nhà đầu tư hạn chế mua vào trong thời điểm này và có thể canh chốt lời nếu thị trường tiến vào vùng kháng cự 990-1.000 điểm (đỉnh tháng 4,5/2019).

MARKET LENS

 Phiên giao dịch ngày: **23/7/2019**

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH

VN-Index:

VN-Index giảm điểm nhẹ vào đầu phiên, với mức thấp nhất trong phiên tại 980,22 điểm. Từ khoảng 9h30 trở đi, lực cầu gia tăng khiến chỉ số quay trở lại sắc xanh và đà tăng được duy trì cho đến cuối phiên, với mức cao nhất trong phiên tại 990,45 điểm. Kết phiên, VN-Index tăng 7,42 điểm (+0,76%) lên 989,46 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến VN-Index trong phiên hôm nay: VIC tăng 3.300 đồng, VHM tăng 1.200 đồng, GAS tăng 1.600 đồng. Ở chiều ngược lại, BID giảm 500 đồng.

HNX-Index:

HNX-Index tăng giảm giằng co giữa sắc xanh và sắc đỏ trong phiên hôm nay. Với mức cao nhất đạt được trong phiên sáng tại 106,98 điểm và mức thấp nhất đạt được trong phiên chiều tại 106,44 điểm. Kết phiên, HNX-Index giảm 0,05 điểm (-0,05%) xuống 106,71 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến HNX-Index trong phiên hôm nay: ACB giảm 200 đồng, HHC giảm 6.900 đồng, CEO giảm 400 đồng. Ở chiều ngược lại, VCS tăng 1.600 đồng.

GIAO DỊCH KHỎI NGOẠI

Trên HOSE, khối ngoại mua ròng với giá trị ròng 44,41 tỷ đồng. PLX là mã chứng khoán được mua ròng nhiều nhất với 49,3 tỷ đồng tương ứng với 767 nghìn cổ phiếu, tiếp theo là VCB với 17,6 tỷ đồng tương ứng với 223 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, VNM là mã chứng khoán bị bán ròng nhiều nhất với 23,8 tỷ đồng tương ứng với 190 nghìn cổ phiếu.

Trên HNX, khối ngoại bán ròng với giá trị ròng 32,49 tỷ đồng tương ứng với khối lượng ròng 1,9 triệu cổ phiếu. PVS là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 21,2 tỷ đồng tương ứng với 929 nghìn cổ phiếu, tiếp theo là CEO với 7,9 tỷ đồng tương ứng với 740 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, DGC là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 726 triệu đồng tương ứng với 22,4 nghìn cổ phiếu.

TIN KINH TẾ VĨ MÔ

Việt Nam nhập siêu 678 triệu USD

Theo Tổng cục Hải quan, cán cân thương mại cả nước trong nửa đầu tháng 7 nhập siêu 678 triệu USD, đưa lũy kế từ đầu năm đến hết 15/7 về mức thặng dư 910 triệu USD.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index:



VN-Index tăng điểm khá tốt trong phiên hôm nay và hiện chỉ số đang khá sát ngưỡng 990 điểm (đỉnh tháng 5/2019), thanh khoản khớp lệnh xấp xỉ phiên trước đó và vẫn cao hơn mức trung bình 20 phiên với 135 triệu cổ phiếu. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của chỉ số là tích cực với ngưỡng hỗ trợ tại 970 điểm (MA20). Tín hiệu kỹ thuật trung hạn của chỉ số là tích cực với ngưỡng hỗ trợ tại 965 điểm (MA50). Về xu hướng dài hạn, VN-Index vận động trong thị trường giá lên (bear market) với ngưỡng hỗ trợ tại 955 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch tiếp theo 24/7, VN-Index có thể sẽ tiến vùng kháng cự mạnh trong khoảng 990-1.000 điểm (đỉnh tháng 4,5/2019).

HNX-Index:



HNX-Index giảm điểm nhẹ trong phiên thứ hai liên tiếp và hiện chỉ số tiếp tục kết phiên trên ngưỡng 106 điểm, thanh khoản khớp lệnh tăng nhẹ và cao hơn mức trung bình 20 phiên với 25 triệu cổ phiếu. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của chỉ số là tích cực với ngưỡng hỗ trợ tại 105 điểm (MA20). Tín hiệu kỹ thuật trung hạn của chỉ số là tích cực với ngưỡng hỗ trợ tại 105 điểm (MA50). Về xu hướng dài hạn, HNX-Index hiện vận động trong thị trường giá lên (bull market) với ngưỡng hỗ trợ tại 105,5 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch tiếp theo 24/7, HNX-Index có thể hồi phục trở lại để hướng dần đến ngưỡng kháng cự tiếp theo quanh 107 điểm (trendline giảm từ tháng 6/2018 đến nay).



TIN TRONG NƯỚC

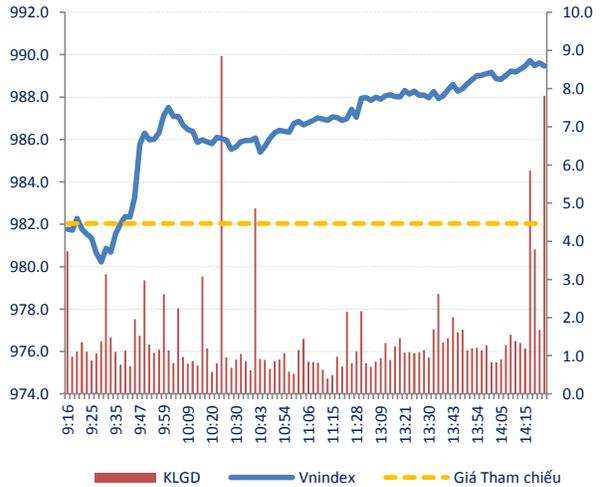
Giá vàng trong nước giảm	Tại thời điểm 15 giờ, Tập đoàn vàng bạc đá quý DOJI niêm yết giá vàng SJC ở mức 39,38 - 39,68 triệu đồng/lượng (mua vào - bán ra), tăng 30.000 đồng/lượng ở chiều mua vào và giảm 120.000 đồng/lượng ở chiều bán ra.
Tỷ giá trung tâm không đổi	Ngày 23/7, Ngân hàng Nhà nước công bố tỷ giá trung tâm của đồng Việt Nam với đô la Mỹ ở mức: 23.077 đồng (không đổi).

TIN QUỐC TẾ

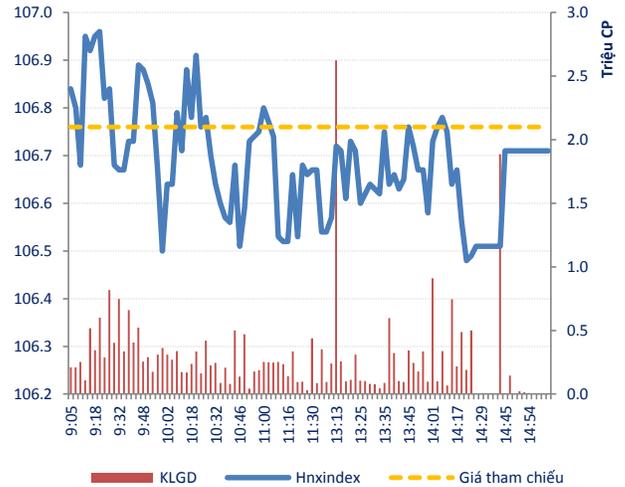
Giá vàng thế giới giảm	Tại thời điểm 15 giờ, giá vàng thế giới giảm 8,05 USD/ounce tương ứng 0,56% xuống mức 1.418,85 USD/ounce.
Tỷ giá ngoại tệ: USD tăng	Tại thời điểm 15 giờ, chỉ số US Dollar Index (DXY) tăng 0,287 điểm tương ứng với 0,3% lên 97,227 điểm. USD tăng so với EUR lên mức: 1 EUR đổi 1,1182 USD. USD tăng so với GBP lên: 1 GBP đổi 1,2430 USD. USD tăng so với JPY lên: 1 USD đổi 108,18 JPY.
Giá dầu thế giới tăng	Tại thời điểm 15 giờ, giá dầu thô ngọt nhẹ WTI tăng 0,04 USD/thùng tương ứng 0,07% lên mức 56,26 USD/thùng.
Chứng khoán Mỹ tăng điểm	Kết thúc phiên giao dịch ngày 22/7, chỉ số Dow Jones tăng 17,7 điểm tương ứng 0,07% lên 27.171,9 điểm; chỉ số Nasdaq tăng 57,65 điểm tương ứng 0,71% lên 8.204,14 điểm; chỉ số S&P 500 tăng 8,42 điểm tương ứng 0,28% lên 2.985,03 điểm.

THÔNG KÊ GIAO DỊCH

KLGD và VN-Index trong phiên



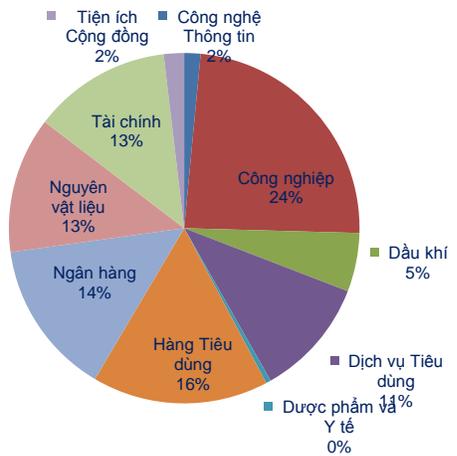
KLGD và HNX-Index trong phiên



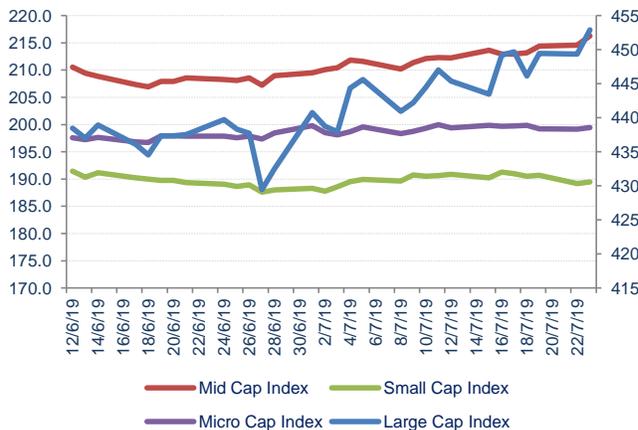
Biến động giá phân theo nhóm Ngành



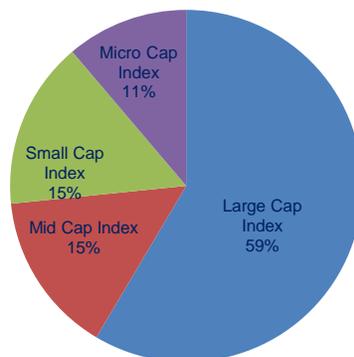
Giá trị giao dịch phân theo nhóm Ngành



Chuỗi Index theo nhóm vốn hóa



Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



Nhóm vốn hóa được phân loại bởi StoxPlus:

Large Cap: Vốn hóa trên 5000 tỷ Small Cap: Vốn hóa từ 500 - 1000 tỷ
 Mid Cap: Vốn hóa từ 1000 - 5000 tỷ Micro Cap: Vốn hóa dưới 500 tỷ



HOSE

HNX

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	PLX	767,450	DLG	2,290,510
2	GEX	392,380	HPG	883,610
3	VCB	223,380	HBC	734,800
4	CII	207,580	PVD	439,220
5	MSN	195,540	E1VFN30	289,200

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	TIG	117,000	PVS	928,900
2	TNG	26,000	CEO	740,000
3	DGC	22,400	SHS	281,500
4	NAG	18,000	VGS	56,800
5	ICG	3,200	BVS	18,900

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
ROS	27.50	28.00	↑ 1.82%	19,170,810
HNG	18.00	18.30	↑ 1.67%	13,090,730
HPG	20.75	21.70	↑ 4.58%	11,555,220
VRE	36.70	37.30	↑ 1.63%	9,322,690
DLG	1.50	1.45	↓ -3.33%	7,363,130

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
SHB	6.80	6.80	→ 0.00%	3,521,309
NVB	8.10	8.10	→ 0.00%	2,745,418
PVS	22.80	22.90	↑ 0.44%	2,697,344
ACB	31.00	30.80	↓ -0.65%	1,975,464
CEO	10.90	10.50	↓ -3.67%	1,655,910

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
CHPG1904	1.50	1.85	0.35	↑ 23.33%
CPNJ1901	2.08	2.28	0.20	↑ 9.62%
CMWG1901	4.38	4.80	0.42	↑ 9.59%
CHPG1905	2.77	3.00	0.23	↑ 8.30%
CMBB1902	3.40	3.67	0.27	↑ 7.94%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
VMS	8.00	8.80	0.80	↑ 10.00%
EVS	9.00	9.90	0.90	↑ 10.00%
BII	1.00	1.10	0.10	↑ 10.00%
CLH	13.10	14.40	1.30	↑ 9.92%
TMB	9.10	10.00	0.90	↑ 9.89%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
CFPT1903	7.40	5.15	-2.25	↓ -30.41%
RDP	9.00	8.37	-0.63	↓ -7.00%
DXV	3.29	3.06	-0.23	↓ -6.99%
SC5	28.00	26.05	-1.95	↓ -6.96%
SRC	18.00	16.75	-1.25	↓ -6.94%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
SPI	0.90	0.80	-0.10	↓ -11.11%
VDL	24.00	21.60	-2.40	↓ -10.00%
NAP	11.10	10.00	-1.10	↓ -9.91%
D11	20.20	18.20	-2.00	↓ -9.90%
VCR	19.60	17.70	-1.90	↓ -9.69%

(*) Giá điều chỉnh



Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
ROS	19,170,810	3.2%	327	85.5	2.7
HNG	13,090,730	3250.0%	(732)	-	1.5
HPG	11,555,220	20.6%	2,956	7.3	1.1
VRE	9,322,690	8.8%	1,064	35.1	3.0
DLG	7,363,130	0.2%	20	72.2	0.1

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
SHB	3,521,309	10.9%	1,479	4.6	0.5
NVB	2,745,418	1.2%	110	73.6	0.8
PVS	2,697,344	9.5%	2,427	9.4	0.9
ACB	1,975,464	26.4%	4,297	7.2	1.8
CEO	1,655,910	10.6%	1,574	6.7	0.9

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
HPG190	↑ 23.3%	N/A	N/A	N/A	N/A
PNJ190	↑ 9.6%	N/A	N/A	N/A	N/A
MWG190	↑ 9.6%	N/A	N/A	N/A	N/A
HPG190	↑ 8.3%	N/A	N/A	N/A	N/A
MBB190	↑ 7.9%	N/A	N/A	N/A	N/A

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
VMS	↑ 10.0%	3.4%	552	15.9	0.6
EVS	↑ 10.0%	2.0%	237	41.8	0.8
BII	↑ 10.0%	0.2%	16	67.2	0.1
CLH	↑ 9.9%	20.2%	3,129	4.6	0.9
TMB	↑ 9.9%	9.9%	1,723	5.8	0.6

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
PLX	767,450	17.5%	3,461	18.6	3.7
GEX	392,380	9.5%	1,932	11.2	1.6
VCB	223,380	25.1%	4,731	16.7	3.8
CII	207,580	1.0%	318	69.1	1.3
MSN	195,540	17.5%	4,484	17.8	3.1

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
TIG	117,000	6.6%	744	4.6	0.3
TNG	26,000	25.3%	3,434	6.1	1.2
DGC	22,400	25.1%	6,956	4.7	1.3
NAG	18,000	5.2%	695	8.2	0.5
ICG	3,200	17.6%	2,649	3.2	0.6

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VIC	410,906	3.6%	1,076	111.3	7.1
VCB	292,630	25.1%	4,731	16.7	3.8
VHM	287,388	27.4%	3,842	22.3	6.3
VNM	218,371	38.3%	5,926	21.2	7.7
GAS	204,984	27.1%	6,511	16.5	4.6

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	38,413	26.4%	4,297	7.2	1.8
VCS	12,199	41.6%	7,332	10.6	4.2
VCG	11,661	7.0%	1,213	21.8	1.8
PVS	10,945	9.5%	2,427	9.4	0.9
PVI	8,528	8.8%	2,661	13.9	1.2

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HOSE

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
HVG	3.54	20.1%	1,877	1.7	0.4
HCM	2.41	14.2%	1,778	12.9	1.0
CRC	2.30	8.5%	1,125	14.0	1.3
SRC	2.26	2.8%	340	49.2	1.4
PHR	2.13	23.5%	4,675	14.9	3.5

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HNX

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
KSK	8.11	-0.1%	(13)	-	0.0
KSQ	7.21	1.2%	128	16.4	0.2
HKB	5.23	-32.9%	(2,785)	-	0.1
VC1	4.87	7.6%	1,470	10.9	0.9
DPS	4.75	-2.0%	(217)	-	0.0



Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

P.Trường phòng: Ngô Thế Hiền
hien.nth@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Khắc Thành
thanh.nk@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Đình Thắng
thang.nd@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi StoxPlus Corporation

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Số 41 Ngô Quyền, P.Hàng Bài,
Q.Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: 84.24.38181888
Fax: 84.24.38181688

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 1&3, Tòa nhà AS, Số 236-
238 Nguyễn Công Trứ,
P.Nguyễn Thái Bình, Q.1, HCM
Tel: 84.28.39151368
Fax: 84.28.39151369

Chi nhánh Đà Nẵng

Tầng 8, Tòa nhà Thành Lợi 2, số
1-3 Lê Đình Lý, Đà Nẵng
Tel: 84.236.3525777
Fax: 84.236.3525779
